

BỘ CÔNG AN
Số: 73/2021/TT-BCA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2021

THÔNG TƯ

Quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan

Căn cứ Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 76/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xuất nhập cảnh;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Thông tư này quy định mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan đến việc cấp, sử dụng hộ chiếu, giấy thông hành.
- Mẫu tờ khai đề nghị cấp, gia hạn và trình báo mất hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2020/TT-BNG ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Bộ Ngoại giao hướng dẫn việc cấp, gia hạn, hủy giá trị sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị phía nước ngoài cấp thị thực.
- Mẫu tờ khai đề nghị cấp, trình báo mất giấy thông hành và cấp giấy chứng nhận nhập cảnh thực hiện theo quy định tại Nghị định số 76/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết đối tượng, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp, thu hồi, hủy giá trị sử dụng giấy thông hành.

4. Thông tư này áp dụng đối với công dân Việt Nam và cơ quan, tổ chức có liên quan.

Điều 2. Mẫu hộ chiếu

1. Quy cách, kỹ thuật chung của hộ chiếu:

- a) Mặt ngoài của trang bìa in quốc hiệu, quốc huy, tên hộ chiếu; hộ chiếu có gắn chip điện tử có biểu tượng chip điện tử;
- b) Hình ảnh tại các trang trong hộ chiếu là cảnh đẹp đất nước, di sản văn hóa Việt Nam, kết hợp cùng họa tiết trống đồng;
- c) Ngôn ngữ sử dụng trong hộ chiếu: tiếng Việt và tiếng Anh;
- d) Số trang trong cuốn hộ chiếu không kể trang bìa: 48 trang đối với hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và hộ chiếu phổ thông có thời hạn 5 năm hoặc 10 năm, 12 trang đối với hộ chiếu phổ thông có thời hạn không quá 12 tháng;
- đ) Kích thước theo tiêu chuẩn ISO 7810 (ID-3): 88mm x 125mm $\pm$ 0,75 mm;
- e) Bán kính góc cuốn hộ chiếu r: 3,18mm $\pm$ 0,3mm;
- g) Chip điện tử được đặt trong bìa sau của hộ chiếu có gắn chip điện tử;
- h) Bìa hộ chiếu là loại vật liệu nhựa tổng hợp, có độ bền cao;
- i) Chữ, số hộ chiếu được đục lỗ bằng công nghệ laser thông suốt từ trang 1 tới bìa sau cuốn hộ chiếu và trùng với chữ, số ở trang 1;
- k) Toàn bộ nội dung, hình ảnh in trong hộ chiếu được thực hiện bằng công nghệ hiện đại đáp ứng yêu cầu bảo an, chống nguy cơ làm giả và đạt tiêu chuẩn ICAO.

2. Các mẫu hộ chiếu:

- a) Hộ chiếu ngoại giao, trang bìa màu nâu đỏ (mẫu HCNG);
- b) Hộ chiếu công vụ, trang bìa màu xanh lá cây đậm (mẫu HCCV);
- c) Hộ chiếu phổ thông, trang bìa màu xanh tím (mẫu HCPT).

Điều 3. Mẫu giấy thông hành

1. Quy cách kỹ thuật chung của giấy thông hành:

- a) Mặt ngoài của trang bìa in quốc hiệu, quốc huy, tên giấy thông hành;
- b) Ngôn ngữ sử dụng trong giấy thông hành: tiếng Việt và tiếng Campuchia đối với giấy thông hành biên giới Việt Nam - Campuchia; tiếng Việt và tiếng Lào đối với giấy